

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 32/2020/HNGĐ-ST
Ngày 31/12/2020
“*V/v ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Nguyễn Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXX-ST ngày 23 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Chu Thị Thanh H, sinh năm 1967; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố X, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; địa chỉ hiện nay: tổ dân phố V, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Phạm Đình C, sinh năm 1973; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố X, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; địa chỉ hiện nay: tổ dân phố V, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Chu Thị Thanh H trình bày: Chị và anh Phạm Đình C đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 2/2/2009 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở tự nguyện.

Sau ngày cưới vợ chồng chị chung sống hòa thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C chơi bời dẫn đến nợ nần nhiều, chị và gia đình góp ý thì anh C không nghe mà còn chửi bới, đánh đập dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Vợ chồng ly thân nhiều lần, lần gần đây nhất từ tháng 4/2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nay xét thấy tình cảm không còn chị xin được ly hôn anh C.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Đình C trình bày: anh kết hôn với chị Chu Thị Thanh H trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên ngày 2/2/2009.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống tại tổ dân phố X phường H thị xã D tỉnh Hà Nam, quá trình chung sống vợ chồng anh chung sống bình thường, nay chị H xin ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn, anh có quan điểm để vợ chồng về đoàn tụ nuôi dạy hai con là cháu Phạm Mạnh C sinh ngày 22/3/2003 và cháu Phạm Anh P sinh ngày 01/11/2005 khôn lớn thì chị H muốn giải quyết ly hôn là quyền của chị H.

Trường hợp chị H cương quyết ly hôn anh đồng ý ly hôn và anh xin nuôi hai con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về con chung: chị H, anh C xác nhận vợ chồng có hai con chung là Phạm Mạnh C sinh ngày 22/3/2003 và cháu Phạm Anh P sinh ngày 01/11/2005. Khi ly hôn chị H và anh C đều xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: chị Chu Thị Thanh H giữ nguyên quan điểm của mình.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa vắng mặt Kiểm sát viên có lý do, HĐXX căn cứ Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn anh Phạm Đình C tuy nhiên đây là lần thứ hai anh C vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh C tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Thanh H và anh Phạm Đình C kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã P huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên đăng ký kết hôn ngày 2/2/2009 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Căn cứ lời khai của đương sự, kết quả xác minh tại địa phương có cơ sở khẳng định quá trình chung sống giữa vợ chồng chị H, anh C thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau, thậm chí có lần xảy ra xô xát. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã kiên trì nhiều lần tổ chức hòa giải tạo điều kiện cho các đương sự hòa giải tuy nhiên các lần đó anh C không nhận giấy tờ, từ chối tham gia tố tụng nên không có kết quả. Tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng kiên trì giải thích pháp luật nhưng nguyên đơn chị Chu Thị Thanh H vẫn kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh tồn tại

trong một quá trình mà không được cải thiện, nay đã trầm trọng xét yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] *Về con chung*: vợ chồng có hai con chung là Phạm Mạnh C sinh ngày 22/3/2003 và cháu Phạm Anh P sinh ngày 01/11/2005.

Xét nguyện vọng nuôi con chung và để đảm bảo quyền nuôi con của các đương sự cần giao cho chị Chu Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Anh P; giao anh Phạm Đình C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Mạnh C cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Chu Thị Thanh H phải chịu theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228; 232 Bộ luật tố tụng dân sự
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

1. Xử lý hôn giữa chị Chu Thị Thanh H và anh Phạm Đình C.

2. Về con chung: Giao chị Chu Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Anh P sinh ngày 01/11/2005 và giao anh Phạm Đình C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Mạnh C sinh ngày 22/3/2003 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Chu Thị Thanh H, anh Phạm Đình C được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị H, anh C và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C, chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Chu Thị Thanh H phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai số 0003242 ngày 01/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; chị Chu Thị Thanh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Đình C vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- THADS Duy Tiên.
- UBND xã Phấn Mễ;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

